

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2022/HS-PT

Ngày: 13-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Thẩm phán: Ông Lê Hoài Nam

Ông Mai Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2022/TLPT-HS ngày 23 tháng 2 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐPT-HS ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo Trần Thị T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Bị cáo có kháng cáo: Họ và tên **Trần Thị T**, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Xóm Đ, xã T, huyện T, tỉnh N; giới tính: nữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Trần Văn T, sinh năm 1969; con bà: Ngô Thị X, sinh năm 1971; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai; có chồng: Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; có 02 con, con lớn sinh 05-8-2018, con nhỏ sinh 15-1-2021; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 30-7-2021 cho đến nay. (Có mặt)

Người bị hại: Chị Vũ Thị H, sinh năm 1982. Trú tại: Xóm N, xã T, huyện T, tỉnh N. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do không có việc làm ổn định nên Trần Thị T đã tìm hiểu và đầu tư vào Forex (sàn giao dịch tiền ảo trên mạng). T có quen biết và kết bạn qua

mạng xã hội Zalo với chị Lô Thị Y . Chị Y là bạn cùng chơi Forex với T , đồng thời là trưởng một nhóm chat trên mạng xã hội Zalo lập ra để T luận về việc đầu tư Forex.

Khoảng 08 giờ sáng ngày 30-7-2021, T một mình điều khiển xe máy Honda Airblade biển số 18B2-625.58 đến UBND xã T mục đích làm hồ sơ xin việc. Trên đường đi, qua nhà chị Vũ Thị H (chị H làm dịch vụ chuyển tiền nhanh tại nhà), T nảy sinh ý định dùng thủ đoạn gian dối để chị H tin tưởng chuyển tiền cho mình nhằm mục đích chiếm đoạt để chơi Forex. Đến nơi, T dựng xe máy ở ngoài phía trước nhà chị H và gọi điện qua tài khoản Zalo của Chị Y được đăng ký bằng số điện thoại 032.666.5999 có tên “Y” nói “em gửi tiền nhé, chị nạp tiền cho em, cho em số tài khoản” mục đích T sẽ chuyển tiền cho Chị Y để nhờ Chị Y chuyển tiền vào tài khoản Forex cho mình, Chị Y hỏi lại “gửi bao nhiêu?”, T nói “em gửi 237.000.000 đồng, chị nạp cho em 10.000USD nhé”. Chị Y đồng ý và nhắn tin cho T số tài khoản của mình là 0101001205066 mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam (Vietcombank). Để chị H tin tưởng, T mở cốp xe lấy một túi vải màu đỏ bên trong có một số giấy tờ, đồ vật không có giá trị mà T đã gấp lại làm túi phong lên rồi đi vào cửa hàng với mục đích để chị H tin trong túi có nhiều tiền. T để chiếc túi vải lên mặt tủ kính gần chỗ chị H ngồi và nói “chị ơi chuyển khoản cho em với”, chị H hỏi lại “chuyển bao nhiêu tiền?”, T nói “chị chuyển cho em hai trăm ba mươi bảy triệu”. Do trước đây T đã nhiều lần nhờ chuyển tiền và thanh toán đầy đủ nên chị H tin tưởng và đồng ý chuyển tiền cho T . Chị H nói “cho chị số tài khoản ngân hàng cần chuyển” T đọc cho chị H số tài khoản mà Chị Y đã nhắn cho lúc trước. Sau đó, chị H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu OPPO ASS của mình vào ứng dụng chuyển tiền MB Banking (là ứng dụng chuyển tiền trên thoại di động của ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội) nhập thông tin số tài khoản 0101001205066 mà T đã cung cấp thì hiện ra thông tin của chủ tài khoản là LO THI YEN mở tại Ngân hàng Vietcombank. Chị H hỏi “Lô Y đúng không?” thì T nói “vâng”. Chị H đưa cho T kiểm tra lại thông tin đồng thời yêu cầu T bỏ tiền ra để đếm trước khi chuyển tiền. T đẩy chiếc túi đỏ lại phía chị H rồi nói “tiền em để ở trong túi, chị chuyển cho em rồi em thanh toán, em mang toàn tiền năm trăm đếm nhanh ý mà”. Tin tưởng trong chiếc túi đỏ có tiền, chị H đã tiếp tục thực hiện thao tác trên điện thoại di động của mình chuyển thành công số tiền 237.000.000 đồng đến số tài khoản Lô Thị Y . Sau khi chuyển tiền xong, T mượn điện thoại di động của chị H chụp lại màn hình nội dung chuyển tiền rồi gửi cho chị Y . Chị Y thấy T đã chuyển đủ tiền cho mình thì vào mua 10.000 USD tương ứng với 237.000.000 đồng chuyển vào tài khoản Forex của T . Sau đó, Chị Y cũng chụp lại màn hình điện thoại rồi gửi cho T qua Zalo để thông báo. T vào kiểm tra thấy đã có 10.000USD trong tài khoản thì vào chơi Forex bằng chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi 9A của mình và đã bị thua toàn bộ số tiền trên. Do sợ bị mọi người phát hiện nên T đã tự xóa toàn bộ cuộc trò chuyện với Chị Y đồng thời đăng xuất khỏi tài khoản Forex của mình.

Lúc này chị H tiếp tục yêu cầu T thanh toán số tiền đã chuyển khoản thì T lại nói dối “tiền trong túi em mang thiếu, để em ra cốp xe lấy thêm tiền trả chị” rồi T đi ra xe mục đích bỏ chạy. Do nghi ngờ nên chị H cũng đi theo sau và yêu cầu T mở cốp xe lấy tiền nhưng không có, T tiếp tục nói dối “trong xe có ngăn phụ, em để

tiền trong đây mà chồng em mới mở được” rồi T điện thoại cho anh Nguyễn Văn T là chồng của T đến. Khi anh Tiến đến thông báo trong cốp xe không có ngăn phụ và không có tiền, chị H kiểm tra trong túi vải T mang theo cũng không có tiền nên chị H đã đến Cơ quan Công an trình báo.

Với nội dung vụ án nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2022/HS-ST ngày 19-01-2022, Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 174; điểm b,s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Trần Thị T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Thị T 07 (bảy) năm, 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 30-7-2021. Ngoài ra Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26-01-2022, bị cáo Trần Thị T có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, nhưng do sự hiểu biết pháp luật hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về làm công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu, hai con còn quá nhỏ, chồng không có công ăn việc làm ổn định. Sau khi phạm tội, bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi đã gây ra, bản thân bị cáo cũng đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ và được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Thị T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, con còn nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Tuy nhiên những tình tiết này đã được cấp sơ thẩm áp dụng và xem xét, tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đưa được những lý do nào khác nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện trong vụ án điều hợp pháp.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 08 giờ sáng ngày 30-7-2021 T đến nhà chị Vũ Thị H (chị H làm dịch vụ chuyển tiền nhanh tại nhà) để giao dịch chuyển tiền cho mình nhằm mục đích chiếm đoạt để chơi Forex. Bằng thủ đoạn gian dối, T đã sử dụng túi vải màu đỏ bên trong có một số giấy tờ, đồ vật không có giá trị gấp lại làm túi phồng lên để trên mặt tủ kính gần chỗ chị H để chị H tin tưởng đó là túi tiền và chuyển thành công số tiền 237.000.000 đồng trên điện thoại di động đến số tài khoản Lô Thị Y (Y là bạn cùng chơi Forex với T, được T nhờ chuyển tiền vào tài khoản Forex của T). T thấy trong tài khoản Forex đã có 10.000 USD thì đã vào chơi Forex và thua toàn bộ số tiền trên. Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại khoản 3 Điều 174 BLHS là có căn cứ và đúng pháp luật nên cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Về nội dung kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo, HĐXX nhận thấy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết. Tuy nhiên, trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường và khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đến nay người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm thì gia đình người bị hại vẫn thiết tha đề nghị HĐXX miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm hình phạt cho bị cáo; Bản thân bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; tại cấp phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình đơn trình bày về hoàn cảnh gia đình khó khăn và được chính quyền địa phương xác nhận, các con của bị cáo còn quá nhỏ và đang rất cần sự chăm sóc của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới tại cấp phúc thẩm. Do vậy, HĐXX xét thấy có đủ căn cứ để áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Sửa bản án sơ thẩm, giảm một phần hình phạt và cho bị cáo. Như vậy cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời cũng thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải về hành vi sai phạm của mình nhưng cũng đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 BLTTHS, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm,

2. Căn cứ vào khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Thị T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 7 năm 2021 về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Thị T không phải nộp.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Trực Ninh;
- Chi cục huyện Trực Ninh;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đức Cảnh